

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:5504 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường
tỉnh Thanh Hóa, thuộc thẩm quyền quản lý của
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 1358/TTr-STNMT ngày 18/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị ban hành Quyết định công bố Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa, thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

(có Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị

xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, Pg NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

**DANH MỤC LƯU TRỮ NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH
THANH HÓA THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch
UBND tỉnh Thanh Hóa)

A. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI:

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
I. Hồ sơ cho thuê đất			
1	Quyết định cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Đơn xin thuê đất.	Dạng giấy	
3	Tờ trình thuê đất của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Dạng giấy	
4	Hợp đồng thuê đất.	Dạng giấy	
5	Quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng xây dựng công trình (quy hoạch xây dựng chi tiết) được phê duyệt.	Dạng giấy	
6	Biên bản giao đất tại thực địa.	Dạng giấy	
7	Dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Dạng giấy	
8	Trích đo bản đồ địa chính.	Dạng giấy	
9	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).	Dạng giấy	
II. Hồ sơ về giao đất			
1	Đơn xin (hoặc tờ trình) giao đất;	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Hồ sơ thu hồi đất	Dạng giấy	
3	Quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng xây dựng công trình (quy hoạch xây dựng chi tiết) được phê duyệt	Dạng giấy	
4	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
5	Quyết định giao đất của Ủy ban nhân dân tỉnh	Dạng giấy	
6	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có)	Dạng giấy	
III. Dữ liệu thu hồi đất			
1	Đơn xin hoặc tờ trình xin thu hồi đất;	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;	Dạng giấy	
3	Quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân tỉnh	Dạng giấy	
4	Bản đồ hiện trạng khu đất	Dạng giấy	
5	Tờ trình thu hồi đất của Sở Tài nguyên	Dạng giấy	

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
	và Môi trường		
6	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có)	Dạng giấy	
IV. Dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng			
1	Quyết định phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Dạng giấy	
3	Bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Dạng giấy	
4	Thuyết minh	Dạng giấy	
5	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).	Dạng giấy	
V. Dữ liệu bản đồ đất			
1	Phiếu điều tra đánh giá đất đai	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tập bản tả và số liệu phân tích đất các phẫu diện điển hình	Dạng giấy	
3	Báo cáo thuyết minh bản đồ đất	Dạng giấy	
4	Báo cáo thuyết minh bản đồ đơn vị đất đai	Dạng giấy	
5	Tập ATLAS ảnh tài nguyên đất	Dạng giấy	
6	Bản đồ đất	Dạng giấy	
7	Bản đồ đơn vị đất đai	Dạng giấy	
VI. Dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai			
1	Các biểu thống kê đất đai và báo cáo thuyết minh.	Dạng giấy	Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa
VII. Dữ liệu Chấp thuận chủ trương, địa điểm thực hiện dự án			
1	Công văn chấp thuận chủ trương, địa điểm thực hiện dự án của Ủy ban nhân dân tỉnh	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Công văn đề nghị chấp thuận chủ trương, địa điểm thực hiện dự án của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).	Dạng giấy	
VIII. Dữ liệu Đăng ký, cấp GCNQSD đất			
1	Đơn xin cấp giấy chứng nhận QSDĐ	Dạng giấy	I. Đối với hồ sơ của các tổ chức, doanh nghiệp: 1. Hồ sơ từ năm 2003-2005: Lưu tại Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất	Dạng giấy	
3	Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có)	Dạng giấy	

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
4	Các tài liệu khác liên quan (nếu có)	Dạng giấy	trường;
5	Bản lưu Giấy chứng nhận	Dạng giấy	2. Hồ sơ từ năm 2006 đến nay: Lưu tại Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa II. Đối với hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân: Lưu tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện.

IX. Dữ liệu đăng ký biến động đất đai

1	Đơn đăng ký biến động	Dạng giấy	I. Đối với hồ sơ của các tổ chức, doanh nghiệp: Lưu tại Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa II. Đối với hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân: Lưu tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện.
2	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Dạng giấy	
3	Hợp đồng, văn bản hoặc giấy tờ có thể hiện nội dung biến động đất đai theo quy định	Dạng giấy	
4	Trích lục, trích đo hiện trạng khu đất (nếu có)	Dạng giấy	
5	Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có)	Dạng giấy	

X. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính

1	Phiếu chuyển thông tin địa chính	Dạng giấy	Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa
2	Thông báo nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế	Dạng giấy	
3	Công văn, thông báo, quyết định giảm, trừ, miễn tiền thuê đất, tiền sử dụng đất (nếu có)	Dạng giấy	
4	Tờ khai nghĩa vụ tài chính	Dạng giấy	
5	Các giấy tờ liên quan khác (nếu có)	Dạng giấy	

XI. Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất

1	Đơn xin (hoặc tờ trình) chuyển mục đích sử dụng đất	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên
---	---	-----------	---

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	và Môi trường
3	Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của UBND tỉnh	Dạng giấy	
4	Các giấy tờ có liên quan (nếu có)	Dạng giấy	
XII	Thông tin về hồ sơ đo đạc, địa chính		
1	Bản đồ địa chính	Dạng giấy	Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa
2	Trích đo địa chính	Dạng giấy	
3	Sổ mục kê	Dạng giấy	
4	Sổ địa chính	Dạng giấy	
5	Lưới GPS	Dạng giấy	
6	Tọa độ Nhà nước hạng 3	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
XIII. Phê duyệt giá đất cụ thể			
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt giá đất cụ thể	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Chứng thư định giá đất	Dạng giấy	
4	Tài liệu liên quan (nếu có)	Dạng giấy	
XIV. Bản đồ chuyên đề			
1	Bản đồ địa hình	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Bản đồ định hướng khai thác các loại đất chưa sử dụng	Dạng giấy	
3	Bản đồ giao đất lâm nghiệp	Dạng giấy	

B. DỮ LIỆU VỀ TÀI NGUYÊN NƯỚC

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
I. Hồ sơ cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước			
1	Đơn đề nghị cấp giấy phép;	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	Dạng giấy	
3	Biên bản kiểm tra	Dạng giấy	
4	Kết quả thẩm định hồ sơ	Dạng giấy	

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
5	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
6	Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước	Dạng giấy	
II. Hồ sơ gia hạn xả nước thải vào nguồn nước			
1	Đơn đề nghị gia hạn	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Giấy phép gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	Dạng giấy	
3	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
III. Hồ sơ cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt			
1	Đơn đề nghị cấp giấy phép	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	Dạng giấy	
3	Biên bản kiểm tra	Dạng giấy	
4	Kết quả thẩm định hồ sơ	Dạng giấy	
5	Báo cáo khai thác và sử dụng nước mặt	Dạng giấy	
6	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
IV. Hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt			
1	Đơn đề nghị gia hạn,	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Giấy phép gia hạn khai thác, sử dụng nước mặt	Dạng giấy	
4	Báo cáo hiện trạng khai thác sử dụng và tình hình thực hiện giấy phép khai thác sử dụng nước mặt	Dạng giấy	
V. Hồ sơ cấp giấy phép khai thác nước dưới đất			
1	Đơn đề nghị cấp giấy phép;	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Giấy phép khai thác nước dưới đất;	Dạng giấy	
4	Bản đồ khu vực và vị trí công trình xả thải	Dạng giấy	
5	Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước	Dạng giấy	
6	Biên bản kiểm tra	Dạng giấy	

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
VI. Hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác nước dưới đất			
1	Đơn xin gia hạn	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Giấy phép gia hạn khai thác nước dưới đất	Dạng giấy	
4	Biên bản kiểm tra	Dạng giấy	
VII. Hồ sơ cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất			
1	Đơn đề nghị cấp phép	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Giấy phép thăm dò nước dưới đất	Dạng giấy	
3	Phiếu thăm định (hoặc biên bản thăm định) hồ sơ	Dạng giấy	
4	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
5	Thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất	Dạng giấy	
VIII. Hồ sơ cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất			
1	Đơn đề nghị cấp giấy phép	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Dạng giấy	
4	Biên bản kiểm tra	Dạng giấy	
5	Bản khai kinh nghiệm chuyên môn trong hoạt động khoan thăm dò, khoan khai thác nước dưới đất của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật;	Dạng giấy	
IX. Dự án đo triều mặn			
1	Biên bản nghiệm thu	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Biên bản bàn giao mốc độ cao	Dạng giấy	
3	Hồ sơ giám sát kiểm tra	Dạng giấy	
4	Báo cáo tổng kết quan trắc	Dạng giấy	
5	Sơ đồ mạng lưới đo triều mặn 2018	Dạng giấy	
6	Đĩa CD	Dạng số	
7	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có)	Dạng giấy	
X. Dự án Cơ sở dữ liệu Tài nguyên nước: (Dạng dữ liệu: dạng số + dạng giấy)			

C. DỮ LIỆU KHOÁNG SẢN

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
I. Hồ sơ phê duyệt báo cáo thăm dò khoáng sản			

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
1	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Quyết định phê duyệt báo cáo thăm dò khoáng sản	Dạng giấy	
3	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định	Dạng giấy	
4	Biên bản hội nghị	Dạng giấy	
5	Báo cáo Tóm tắt thăm dò	Dạng giấy	
6	Báo cáo thăm dò khoáng sản	Dạng số, dạng giấy	
7	Sơ đồ địa chất và tài liệu thực tế	Dạng giấy	
8	Bình đồ tính trữ lượng	Dạng giấy	
9	BB kiểm tra thực địa khu vực thăm dò và XN khối lượng thực tế	Dạng giấy	
10	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có)	Dạng giấy	
II. Hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản			
1	Quyết định về việc cấp phép khai thác khoáng sản	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Thiết kế cơ sở	Dạng giấy	
4	Hợp đồng thuê đất	Dạng giấy	
5	Trích lục bản đồ khu vực khai thác khoáng sản	Dạng giấy	
6	Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).	Dạng giấy	
III. Hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản			
1	Đơn đề nghị tham gia đấu giá	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Hồ sơ giới thiệu năng lực	Dạng giấy	
3	Bản cam kết thực hiện dự án	Dạng giấy	
4	Phương án khai thác	Dạng giấy	
5	Báo cáo tài chính	Dạng giấy	
6	Phiếu thu nộp phí hồ sơ mời đấu giá	Dạng giấy	
7	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Dạng giấy	
IV. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: (đưa vào hồ sơ khoáng sản)			
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Tài liệu liên quan (nếu có)	Dạng giấy	

D. DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
I. Hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)			
1	Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Quyết định thành lập hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM	Dạng giấy	
4	Phiếu thẩm định kèm bản nhận xét	Dạng giấy	
5	Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Dạng giấy	
II. Báo cáo kết quả quan trắc môi trường			
1	Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dạng giấy	
3	Quyết định thành lập hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM	Dạng giấy	
4	Phiếu thẩm định kèm bản nhận xét	Dạng giấy	
5	Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Dạng giấy	
III. Dự án XDCSDL Đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa			
IV. Báo cáo kết quả quan trắc đa dạng sinh học tỉnh Thanh Hóa			

E. KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA VỀ TNMT: Xử lý vi phạm; giải quyết khiếu nại, tranh chấp, tố cáo về TNMT

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
1	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Kế hoạch kiểm tra	Dạng giấy	
3	Đề cương kiểm tra	Dạng giấy	
4	Biên bản thanh tra	Dạng giấy	
5	Kết luận thanh tra	Dạng giấy	

F. DỮ LIỆU HỒ SƠ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO

STT	TÊN DỮ LIỆU	DẠNG DỮ LIỆU	VỊ TRÍ LƯU TRỮ
I. Thực hiện kiểm soát ô nhiễm môi trường biển			
1	Báo cáo tổng hợp	Dạng giấy,	Trung tâm Công nghệ

		dạng số	thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
II. Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu			
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	Dạng giấy	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	Dạng giấy	
III. Chương trình Quan trắc tổng hợp môi trường biển			
1	Báo cáo chuyên đề	Dạng giấy, dạng số	Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Bản đồ hiện trạng vùng biển ven bờ	Dạng giấy	